TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG BÔNG** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2023/HS-ST
Ngày 10 – 5 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Văn Hồi.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Bông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Niềm - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2023 tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số 08/2023/HSST ngày 24 tháng 4 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023, đối với các bị cáo.

1. Họ và tên: Trần Anh Q, sinh năm 1970, tại tỉnh Quảng Nam.

Nơi cư trú: Tổ dân phố M, thị trấn K, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 9/12; Tiền án - Tiền sự: Không. Con ông Trần Anh T (đã chết) và con bà Lương Thị C, sinh năm 1942. Bị cáo có vợ là Lê Thị K, sinh năm 1974 và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2003. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Họ và tên: Nguyễn Thị C, sinh năm 1975, tại tỉnh Quảng Nam

Nơi cư trú: Thôn H, xã Hòa S, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 6/12; Tiền án - Tiền sự: Không. Con ông Nguyễn Thanh V, sinh năm 1933 và con bà Ung Thị N (đã chết). Bị cáo có chồng là Lương Văn T, sinh năm 1973; có ba người con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2009. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. Họ và tên: Nguyễn Xuân T, sinh năm 1997, tại tỉnh Đắk Lắk

Nơi cư trú: Thôn H, xã Hòa S, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 12/12; Tiền án - Tiền sự: Không. Con ông Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1970 và con bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1975. Bị cáo có vợ là Ngô Thị Kim V, sinh năm 2000 và có 01 người con sinh năm 2020. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

4. Họ và tên: Thái Viết H, sinh năm 1990, tại tỉnh Đắk Lắk

Nơi cư trú: Thôn H, xã Hòa S, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin lành; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 8/12; Tiền án - Tiền sự Không. Con ông Thái Viết Đ, sinh năm 1962 và con bà Trần Thị T, sinh năm 1969. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Quốc T1, sinh năm 1999; Anh Nguyễn Tấn N, sinh năm 2004. Cùng địa chỉ: Thôn H, xã Hòa S, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk *(đều vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 22/3/2023, Trần Anh Q ngồi uống nước cùng Nguyễn Xuân T và Thái Viết H tại thôn H, xã Hòa S, huyện Krông B, thì cùng rủ nhau vào nhà trông rẫy của bố mẹ Q ở thôn H, xã Hòa S để đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức bài Xì tẩy. Lúc này, T mượn điện thoại của H gọi cho Nguyễn Thị C rủ tham gia đánh bạc thì C đồng ý và đi vào nhà trông rẫy của gia đình Q. Tại nhà trông rẫy, Q chuẩn bị sẵn bài rồi lấy tấm chăn trải ra để bốn người ngồi chơi bài Xì tẩy. Các con bạc thỏa thuận cách chơi như sau: Đặt tiền nước là 10.000 đồng, mỗi ván mỗi người tố không quá 100.000 đồng, khi tố 100.000 đồng và thắng thì bỏ xâu 10.000 đồng, thỏa thuận xong thì 04 người gồm Q, C, T và H bắt đầu đánh lạc. Khi tham gia đánh bạc, C mang theo 3.700.000 đồng, T mang theo hơn 800.000 đồng, Q mang theo khoảng 800.000 đồng, H mang theo khoảng 700.000 đồng, tất cả đều sử dụng vào việc đánh bạc. Khoảng 03 giờ sáng ngày 23/3/2023, Nguyễn Quốc T1, sinh năm 1999, trú tại thôn H, xã Hòa S cũng đến nhà trông rẫy để chơi đánh bạc nhưng T (anh ruột của T1) đang chơi nên T1 không được chơi, T1 ngồi xem rồi ngủ tại gường trong nhà trông rẫy của gia đình Q. Khoảng 08 giờ sáng cùng ngày, Q gọi điện thoại nhờ Nguyễn Tấn N (sinh

năm 2004, cùng trú tại thôn H, và Hòa S) mua đồ ăn sáng và nước cho bốn người chơi đánh bạc, sau đó N ngồi sau lưng H để xem đánh bạc. Đến khoảng 09 giờ sáng ngày 23/3/2023, khi Q, T, H, C đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an xã Hòa S bắt quả tang, T và H bỏ chạy được; T1 lúc này nằm ngủ trên gường cũng bỏ chạy theo, N ngồi gần H để xem đánh bạc cũng bỏ chạy, Công an xã Hòa S lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Anh Q và Nguyễn Thị C, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 5.030.000 đồng và 160.000 đồng tiền xâu bỏ trong hộp nhựa cùng toàn bộ công cụ, phương tiện phục vụ đánh bạc gồm 01 tấm chăn bằng vải và 02 bộ bài Tây (một bộ chưa qua sử dụng, một bộ 28 lá đã sử dụng) cùng 04 chiếc điện thoại tại vị trí các đối tượng ngồi. T và H mặc dù bỏ chạy được nhưng sau khi nhận thức về hành vi vi phạm đã tự nguyện đến Công an xã đầu thú và thừa nhận toàn bộ hành vi đánh bạc ngày 23/3/2023.

Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo T và H tự nguyện đến Công an xã đầu thú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 02/QĐ-VKS ngày 21/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông truy tố các bị cáo Trần Anh Q, Nguyễn Thị C, Nguyễn Xuân T và Thái Viết H về tội: *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, đúng như nội dung quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông đã công bố tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trần Anh Q, Nguyễn Thị C, Nguyễn Xuân T và Thái Viết H phạm tội: *"Đánh bạc"*. Đề nghị HĐXX:

[1] Về hình phạt:

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Anh Q từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

1.3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị C từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ.

1.4. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Thái Viết H từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

2.1. Đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền trên chiếu bạc 5.190.000 đồng; 01 điện thoại hiệu OPPO A16K màu xanh dương của Nguyễn Thị C; 01 điện thoại hiệu OPPO RENO4 PRO màu xám đen của Thái Viết H.

2.2. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài Tây (01 bộ chưa qua sử dụng, 01 bộ 28 cây đã qua sử dụng); 01 tấm chăn bằng vải kích thước 1,6m x 02m; 01 hộp nhựa kích thước 10cm x 10cm x 20cm các bị cáo dùng đựng tiền xâu.

2.3. Đối với 01 điện thoại hiệu VIVO màu xanh do Trần Anh Q là chủ sở hữu hợp pháp và 01 điện thoại hiệu IPHONE màu vàng do Nguyễn Tấn N là chủ sở hữu hợp pháp. Đề nghị trả lại cho Trần Anh Q và Nguyễn Tấn N do không liên quan đến vụ án.

Tình tiết khác:

Đối với Nguyễn Tấn , Nguyễn Quốc T1 do quá trình đến nhà trông rẫy chơi, ngồi xem đánh bạc nhưng không tham gia đánh bạc, vì vậy không có căn cứ để xử lý đối với N và T1 về hành vi đánh bạc.

Đối với địa điểm nhà trông rẫy mà Trần Anh Q cùng các bị cáo đánh bạc, thuộc phần tài sản của bố mẹ Trần Anh Q là ông Trần Anh T và bà Lương Thị C, trú tại thôn H, xã Hoà S, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk. Ông Trần Anh T mới chết (tháng 10/2022) nên Trần Anh Q coi rẫy thay, việc các bị cáo sử dụng nhà trông rẫy để đánh bạc thì bà Lương Thị C không biết và không hưởng lợi gì. Do đó, không đề cập xử lý đối với tài sản trên.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, lời nói sau cùng: các bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Bông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các bị cáo Trần Anh Q, Nguyễn Xuân T, Nguyễn Thị C và Thái Viết H có đủ năng lực hành vi và hoàn toàn đủ năng lực pháp luật để nhận thức được việc làm của mình, bị cáo phải biết được việc đánh bạc với bất kỳ hình thức nào cũng đều là vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật xử lý. Do ý thức coi thường pháp luật, coi thường các quy định về quản lý đánh bạc của Nhà nước, mục đích tư lợi cá nhân nên khoảng 20 giờ ngày 22/3/2023 tại nhà trông rẫy thuộc sở hữu của ông Trần Anh T và bà Lương Thị C ở thôn H, xã Hòa S, huyện Krông B, bị cáo C mang theo 3.700.000 đồng, T mang theo hơn 800.000 đồng, Q mang theo khoảng 800.000 đồng, H mang theo khoảng 700.000 đồng, tất cả đều sử dụng vào việc đánh bạc bằng hình thức bài Xì tẩy. Đến khoảng 09 giờ sáng ngày 23/3/2023, khi Q, T, H, C đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an xã Hòa S bắt quả tang, T và H bỏ chạy được. Công an xã Hòa S lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Anh Q và Nguyễn Thị C, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 5.030.000 đồng và 160.000 đồng tiền xâu bỏ trong hộp nhựa cùng toàn bộ công cụ, phương tiện phục vụ đánh bạc. T và H bỏ chạy nhưng sau đó đã tự nguyện đến Công an xã đầu thú và thừa nhận toàn bộ hành vi đánh bạc của mình.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và đánh giá tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn thực tế khách quan. Hội đồng xét xử xét thấy quyết định truy tố các bị cáo Trần Anh Q, Nguyễn Xuân T, Nguyễn Thị C và Thái Viết H về tội: *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, quy định:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tệ nạn xã hội, xâm hại đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội và có thể là mầm mống của các loại vi phạm pháp luật khác, chỉ vì đam mê được thua bằng hành vi đánh bạc mà đã gây ra nhiều mâu thuẫn trong gia đình và để lại nhiều hệ lụy xấu cho xã hội. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, cần phải xét xử và áp dụng mức án phù hợp là cần thiết để cải tạo, giáo dục các bị cáo, mục đích răn đe riêng và phòng ngừa chung trong toàn xã hội. Xét thấy trong vụ án này có 04 bị cáo tham gia thực hiện hành vi phạm tội, vai trò, hành vi của mỗi bị cáo trong vụ án khác nhau. Do đó, cần phân hóa vai trò của từng bị cáo để áp dụng hình phạt cho tương xứng.

Đối với các bị cáo Trần Anh Q, Nguyễn Xuân T và Thái Viết H khi gặp nhau thì rủ nhau cùng đi vào nhà trông rẫy của cha mẹ của Trần Anh Q để đánh bạc. Sau đó bị cáo T mượn điện thoại của bị cáo H gọi cho Nguyễn Thị C rủ tham gia đánh bạc, bị cáo Q chuẩn bị bài tây và tấm chăn trải ra để bốn người ngồi đánh bài. Bị cáo Nguyễn Thị C được bị cáo T gọi điện rủ cùng tham gia đánh bạc và đồng ý cùng tham gia.

Xét hành vi của bị cáo Q và T sử dụng số tiền tương đương nhau để đánh bạc, bị cáo Q sử dụng nhà trông rẫy của gia đình làm địa điểm và chuẩn bị các công cụ phục vụ cho việc đánh bạc, bị cáo T mượn điện thoại của bị cáo H gọi điện rủ rê bị cáo C tham gia cùng đánh bạc nên mức hình phạt của bị cáo Q và T sẽ ngang nhau và cao hơn các bị cáo khác.

Bị cáo H mang theo khoảng 700.000 đồng và bị cáo C mang theo 3.700.000 đồng để đánh bạc, xét số tiền bị cáo C sử dụng đánh bạc nhiều hơn các bị cáo khác nhưng là người bị rủ rê nên mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo H và C sẽ bằng nhau và thấp nhất trong vụ án là phù hợp.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc không lớn, bị cáo T và H sau khi bỏ chạy đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình nên đã tự nguyện đến cơ quan Công an đầu thú. Do đó, Hội đồng xét xử cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo tương ứng các tình tiết giảm nhẹ mà các bị cáo được hưởng là phù hợp, các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy các bị cáo có khả năng tự cải tạo nên không cần phải cách ly với xã hội mà cho các bị cáo Q và T được hưởng án treo, áp dụng hình phạt cải tạo không gian giữ đối với các bị cáo C và H, để các bị cáo tự cải tạo tại chỗ, dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình là phù hợp. Như vậy cũng đảm bảo được việc cải tạo, giáo dục các bị cáo, đồng thời việc cho các bị cáo được hưởng án treo và cải tạo không giam giữ không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo có gia đình hoàn cảnh khó khăn, không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Số tiền thu trên chiếu bạc là 5.190.000 đồng, là tiền sử dụng vào việc đánh bạc, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại hiệu OPPO A16K màu xanh dương của Nguyễn Thị C; 01 điện thoại hiệu OPPO RENO4 PRO màu xám đen của Thái Viết H, các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 02 bộ bài Tây (01 bộ chưa qua sử dụng, 01 bộ 28 cây đã qua sử dụng); 01 tấm chăn bằng vải kích thước 1,6m x 02m; 01 hộp nhựa kích thước 10cm x 10cm x 20cm các bị cáo dùng đựng tiền xâu. Là công cụ dùng vào việc đánh bạc, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại hiệu VIVO màu xanh do Trần Anh Q là chủ sở hữu hợp pháp và 01 điện thoại hiệu IPHONE màu vàng do Nguyễn Tấn N là chủ sở hữu hợp pháp. Do không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho Trần Anh Q và anh Nguyễn Tấn N là chủ sở hữu hợp pháp.

[7] Đối với Nguyễn Tấn , Nguyễn Quốc T1 do quá trình đến nhà trông rẫy chơi, ngồi xem đánh bạc nhưng không tham gia đánh bạc, vì vậy không có căn cứ để xử lý đối với N và T1 về hành vi đánh bạc nên HĐXX không đặt ra để giải quyết.

Địa điểm nhà trông rẫy mà Trần Anh Q cùng các bị cáo đánh bạc, thuộc phần tài sản của bố mẹ Trần Anh Q là ông Trần Anh T và bà Lương Thị C. Ông Trần Anh T mới chết (tháng 10/2022) nên Trần Anh Q coi rẫy thay, việc các bị cáo sử dụng nhà trông rẫy để đánh bạc thì bà Lương Thị C không biết và không hưởng lợi gì. Do đó, HĐXX không đề cập xử lý đối với tài sản trên.

[8] Xét thấy quan điểm đường lối xử lý vụ án và đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật nên HĐXX cần chấp nhận.

[9] Về án phí: Các bị cáo Trần Anh Q, Nguyễn Xuân T, Nguyễn Thị C và Thái Viết H phải chịu tiền án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ Điều 321 Bộ luật hình sự; Điều 260 và Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên bố: Các bị cáo Trần Anh Q, Nguyễn Xuân T, Nguyễn Thị C và Thái Viết H phạm tội: *"Đánh bạc"*.

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Anh Q 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 02 (hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Anh Q cho Ủy ban nhân dân thị trấn Krông K, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk, là nơi bị cáo thường trú, để giám sát và giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 02 (hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Xuân T cho Ủy ban nhân dân xã Hòa S, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk, là nơi bị cáo thường trú, để giám sát và giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

1.3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị C 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự công an huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk nhận được quyết định thi hành án.

1.4. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Thái Viết H 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự công an huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk nhận được quyết định thi hành án.

Giao các bị cáo Nguyễn Thị C và Thái Viết H cho Ủy ban nhân dân xã Hòa S, huyện Krông B, tỉnh Đắk Lắk, là nơi các bị cáo thường trú, để giám sát và giáo dục trong thời gian các bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

2.1. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền thu trên chiếu bạc là 5.190.000 đồng, là tiền sử dụng vào việc đánh bạc.

2.2. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại hiệu OPPO A16K màu xanh dương của Nguyễn Thị C; 01 điện thoại hiệu OPPO RENO4 PRO màu xám đen của Thái Viết H, các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

2.3. Tịch thu tiêu hủy: 02 bộ bài Tây (01 bộ chưa qua sử dụng, 01 bộ 28 cây đã qua sử dụng); 01 tấm chăn bằng vải kích thước 1,6m x 02m; 01 hộp nhựa kích thước 10cm x 10cm x 20cm các bị cáo dùng đựng tiền xâu. Là công cụ dùng vào việc đánh bạc, không còn giá trị sử dụng.

2.4. Trả lại 01 điện thoại hiệu VIVO màu xanh cho Trần Anh Q là chủ sở hữu hợp pháp; Trả lại 01 điện thoại hiệu IPHONE màu vàng cho Nguyễn Tấn N là chủ sở hữu hợp pháp. Do không liên quan đến vụ án.

(Về đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Bông và Chi cục THA dân sự huyện Krông Bông đã mô tả cụ thể, ghi ngày 04/5/2023 và biên lai thu tiền số 0002309 ngày 28/4/2023)

[3] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Trần Anh Q, Nguyễn Xuân T, Nguyễn Thị C và Thái Viết H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Vụ GĐ kiểm tra I – TAND Tối cao;
- Sở Tư pháp Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Bông (02 bản);
- Phòng PV 06 CA tỉnh Đắk Lắk;
- Đội Điều tra tổng hợp CA H Krông Bông;
- Cơ quan THA hình sự H Krông Bông;
- Chi cục THA Dân sự;
- UBND TT Krông Kmar và xã Hòa Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Văn Hồi